

Cà Mau, ngày 10 tháng 11 năm 2025

Số 01 - QĐ/ĐU

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành
Đảng bộ Trường Đại học Bạc Liêu, khoá V, nhiệm kỳ 2025- 2030**

-
- Căn cứ Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26/05/2025 của Ban chấp hành Trung ương *Quy định thi hành Điều lệ Đảng*;
 - Căn cứ Quy định số 296-QĐ/TW, ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương *Quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng*;
 - Căn cứ Hướng dẫn số 06-HD/TW, ngày 09/06/2025 của Ban chấp hành Trung ương *Hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng*;
 - Căn cứ Quy định số 125- QĐ/TW, ngày 10/10/2023 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của Đảng bộ, Chi bộ cơ sở trong các đơn vị sự nghiệp công lập;
 - Căn cứ Công văn số 7619- CV/BTCTW, ngày 30/12/2024 của Ban Tổ chức Trung ương về việc hướng dẫn khung Quy chế làm việc mẫu của cấp ủy cơ sở;
 - Căn cứ Quyết định 089/QĐ/ĐU, ngày 07/8/2025, của Đảng uỷ UBND tỉnh Cà Mau về việc chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó bí thư, Uỷ ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ trường Đại học Bạc Liêu;
 - Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường Đại học Bạc Liêu, khóa V, nhiệm kỳ 2025 - 2030;
 - Căn cứ tình hình thực tiễn của Đảng bộ trường Đại học Bạc Liêu; Kết luận Hội nghị Ban Chấp hành ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Bạc Liêu, khóa V, nhiệm kỳ 2025 – 2030.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Bạc Liêu khóa V, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ban Chấp hành Đảng bộ, các chi bộ và các đoàn thể chính trị - xã hội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- BTV ĐU UBND tỉnh (để b/c)
- Như Điều 2
- Lưu ĐU.

**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**



Ngô Đức Lưu

QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU
KHOA XVIII, NHIỆM KỲ 2025 - 2030

(Kèm theo Quyết định số 01-QĐ/ĐU ngày 10 tháng 11 năm 2025
của Đảng ủy Trường Đại học Bạc Liêu)

CHƯƠNG I

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN CHẤP HÀNH, BAN THƯỜNG VỤ

Điều 1. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành

Ban Chấp hành đảng bộ Trường Đại học Bạc Liêu (Đảng ủy), nhiệm kỳ 2025 - 2030 là cơ quan lãnh đạo của đảng bộ Trường Đại học Bạc Liêu giữa hai kỳ Đại hội; chịu trách nhiệm trước đảng bộ Trường Đại học Bạc Liêu và Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh Cà Mau về mọi hoạt động của mình; thay mặt đảng bộ thực hiện các nhiệm vụ như:

1. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, quốc phòng, an ninh.

1 Lãnh đạo xây dựng và thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, công tác chuyên môn của Nhà trường đảm bảo đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động.

2 Lãnh đạo cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động nêu cao trách nhiệm, tinh thần phục vụ, phát huy tính chủ động, sáng tạo, đổi mới lề lối, phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3 Lãnh đạo xây dựng và thực hiện Quy chế thực hiện dân chủ cơ sở ở đơn vị, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

4 Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn của đơn vị. Nêu cao tinh thần cảnh giác, ý thức xây dựng nội bộ, bảo vệ tài sản của Nhà nước, đơn vị, Nhân dân

5 Lãnh đạo Ban chỉ huy quân sự cơ quan, Đội tự vệ ngành và Đại đội pháo Phòng không 37^{mm}-1N; lãnh đạo công tác giáo dục quốc phòng – an ninh cho viên chức, người lao động và sinh viên toàn trường.

2. Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng

1 Chú trọng công tác chính trị, tư tưởng, tăng cường giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; lãnh đạo việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên, viên chức và người lao động; phát huy truyền thống yêu nước, xây dựng tinh thần đoàn kết, phát huy dân chủ, hợp tác và giúp đỡ nhau; kịp thời nắm bắt, giải quyết tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động.

2 Thường xuyên phổ biến, quán triệt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chủ trương, nhiệm vụ của đơn vị để cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động nắm vững, chấp hành; bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực công tác, phẩm chất đạo đức cho cán bộ, đảng viên.



3 Lãnh đạo cán bộ, đảng viên, viên chức và người lao động tích cực đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

3. Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ

1 Lãnh đạo thực hiện chủ trương về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy; xây dựng, thực hiện nghiêm quy chế hoạt động của đơn vị.

2 Lãnh đạo công tác cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý, nhất là công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; nhận xét, đánh giá; bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển; khen thưởng, kỷ luật. Quan tâm phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ giỏi có năng lực nổi trội, đạo đức tốt.

3 Đề xuất, kiến nghị cấp trên xem xét, quyết định các vấn đề về tổ chức và cán bộ của đơn vị theo thẩm quyền.

4. Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

1 Thường xuyên kiểm tra, giám sát chi bộ và đảng viên trong thực hiện Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; nhất là, các chủ trương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, trách nhiệm nêu gương, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, những điều đảng viên không được làm.

2 Chủ động đấu tranh, ngăn chặn, phát hiện và xử lý kịp thời hành vi tham nhũng, tiêu cực, vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước. Xem xét thi hành kỷ luật đảng đối với chi ủy, chi bộ và đảng viên vi phạm, bảo đảm công minh, chính xác, kịp thời.

5. Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội

1 Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội trong đơn vị xây dựng tổ chức trong sạch, vững mạnh; thực hiện có hiệu quả nghị quyết và điều lệ của mỗi tổ chức; phát huy quyền làm chủ của đoàn viên, hội viên, người lao động, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị của Nhà trường.

2 Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội thường xuyên nắm bắt, lắng nghe, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên, người lao động; nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát.

3 Định kỳ (6 tháng, 1 năm) hoặc đột xuất Đảng uỷ làm việc với Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội để nắm tình hình hoạt động và kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo.

6. Lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng và đảng viên

1 Đề ra chủ trương, nhiệm vụ và biện pháp xây dựng đảng bộ trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên; chủ động đấu tranh và xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực, biểu hiện suy thoái đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình; nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, nhất là sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp uỷ.

2 Giáo dục, rèn luyện đội ngũ đảng viên nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị; tạo điều kiện để đảng viên nâng cao trình độ về mọi mặt.

3 Tăng cường công tác quản lý đảng viên, phân công nhiệm vụ cụ thể và tạo điều kiện cho đảng viên hoàn thành nhiệm vụ được giao; đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú. Kịp thời động viên, biểu dương, khen thưởng cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động có thành tích xuất sắc; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

4 Làm tốt công tác tạo nguồn và nâng cao chất lượng phát triển đảng viên, chú trọng phát triển đảng viên từ đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, quần chúng ưu tú.

5 Xây dựng cấp ủy có đủ phẩm chất, năng lực, được đảng viên và quần chúng tín nhiệm; thường xuyên bồi dưỡng nâng cao năng lực lãnh đạo, kỹ năng và nghiệp vụ công tác đảng cho cấp ủy viên.

6 Định kỳ hằng năm, cấp ủy lấy ý kiến của quần chúng tham gia góp ý về kết quả lãnh đạo của cấp ủy, thực hiện nhiệm vụ của đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu đơn vị.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ

1 Cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của cấp trên và tham mưu cho Đảng ủy lãnh đạo thực hiện có hiệu quả.

2 Quyết định triệu tập và chuẩn bị nội dung các kỳ họp của đảng ủy.

3 Xem xét chuẩn bị các nội dung liên quan đến công tác kết nạp đảng viên, chuyển đảng chính thức, công tác tổ chức cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát, công tác xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên đề trình hội nghị ban chấp hành.

4 Quyết định hình thức kỷ luật khiển trách, cảnh cáo đảng viên trong đảng bộ (*kể cả đảng viên là cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý nhưng không phải là cấp ủy viên cùng cấp hoặc cán bộ thuộc diện cấp trên quản lý*).

5 Ban Thường vụ Đảng ủy làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Có nhiệm vụ điều hành công việc của Ban Chấp hành giữa hai kỳ họp; giúp Ban Chấp hành giải quyết, xử lý công việc hàng ngày của Đảng bộ; chuẩn bị các nội dung và tổ chức triệu tập các cuộc họp Ban Chấp hành thường lệ và bất thường (*khi cần*).

6 Phân công cấp ủy và đảng viên phụ trách các Chi bộ, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội Sinh viên và các hội quần chúng khác trong đơn vị; lãnh đạo các đoàn thể trong đơn vị xây dựng giao ước và phát động các phong trào thi đua, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, viên chức và đoàn viên – thanh niên.

7 Tham gia xây dựng và lãnh đạo thực hiện chủ trương về kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy của đơn vị; nhận xét, đánh giá, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị.

8 Quyết định các vấn đề về nhân sự cấp ủy và quy hoạch cấp ủy các chi ủy chi bộ trực thuộc. Cho ý kiến về nhân sự các Đoàn thể cấp trường.

CHƯƠNG II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA CẤP ỦY VIÊN

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của ủy viên Ban Chấp hành

1 Chấp hành sự phân công công tác của Đảng ủy; chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Đảng bộ về lĩnh vực, công tác chuyên môn; về tổ chức hoạt động của chi bộ được phân công phụ trách.

2 Tham gia chuẩn bị và đóng góp vào sự lãnh đạo của tập thể Đảng ủy và của Đảng bộ; truyền đạt và chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, quyết định của đảng ủy trong chi bộ, lĩnh vực được phân công phụ trách; chủ động tham gia ý kiến khi đảng ủy đánh giá các mặt công tác của Chi bộ, Đảng bộ và nhận xét, đánh giá đối với đảng viên nơi được phân công phụ trách.

3 Không ngừng rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống, nâng cao năng lực công tác để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và phải thực sự gương mẫu về đạo đức, lối sống, là tấm gương để cán bộ, đảng viên noi theo; giữ gìn đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ và đơn vị. Giữ mối liên hệ mật thiết với nhân dân.

4 Nắm chắc tình hình, nghiệp vụ chuyên môn trong lĩnh vực mình phụ trách; kịp thời phát hiện các vấn đề mới phát sinh để báo cáo, đề xuất ý kiến với Ban Thường vụ Đảng ủy để giải quyết.

5 Chấp hành nghiêm chỉnh chế độ bảo mật của Đảng và Nhà nước, những bí mật có liên quan đến công tác của đơn vị.

6 Tham gia vào sự lãnh đạo của tập thể và biểu quyết công việc của Đảng ủy. Tham gia chuẩn bị và thảo luận về các đề án, chương trình, kế hoạch công tác của Đảng ủy.

7 Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành được phân công phụ trách các chi bộ có trách nhiệm cùng chi ủy chi bộ lãnh đạo thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng, xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh. Lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn của từng phòng, bộ phận trong phạm vi mình phụ trách. Phối hợp thực hiện tốt thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu và chịu trách nhiệm về sai phạm xảy ra ở bộ phận công tác được phân công phụ trách.

8 Chịu trách nhiệm phổ biến, triển khai, quán triệt các chủ trương, nhiệm vụ của Đảng ủy và đơn vị cho cán bộ, đảng viên, quần chúng thuộc chi bộ và lĩnh vực mình phụ trách.

9 Được phát biểu ý kiến của cá nhân mình về những quyết định, chủ trương của Đảng ủy và được quyền bảo lưu ý kiến đó, nhưng khi tập thể Đảng ủy đã thống nhất thì phải nghiêm chỉnh chấp hành. Có quyền trình bày ý kiến về nhận xét, đánh giá, quyết định bố trí công tác, thi hành kỷ luật đối với mình.

10 Được cung cấp nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quy chế của Trung ương, của Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, của đảng ủy và các văn bản có liên quan khác; được thông tin kịp thời về tình hình hoạt động của Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Được yêu cầu Ban Thường vụ và các Chi ủy trả lời những vấn đề xét thấy thật cần thiết. Được tham khảo ý kiến về những quyết định của Ban Thường vụ Đảng ủy về những vấn



đề có liên quan hoặc trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

11 Thực hiện chế độ tự phê bình và phê bình, chất vấn theo quy định.

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy

Ngoài trách nhiệm, quyền hạn của Ủy viên Ban Chấp hành, các Ủy viên Ban Thường vụ còn có trách nhiệm, quyền hạn:

1 Tham gia thảo luận và biểu quyết các quyết định của Ban Thường vụ. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy và Ban Thường vụ về công tác chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, chỉ đạo của Đảng ủy và Ban Thường vụ trong lĩnh vực được phân công công tác.

2 Ủy viên Thường vụ được phân công từng lĩnh vực công tác hoặc phụ trách các chi bộ trực thuộc, có trách nhiệm nắm và phản ánh tình hình lĩnh vực hoặc chi bộ mình phụ trách, tham mưu để Đảng ủy ra văn bản chỉ đạo; tổ chức chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành và tổ chức đảng cấp trên trong lĩnh vực mình phụ trách. Những vấn đề vượt quá thẩm quyền hoặc thấy cần thiết thì tùy trường hợp cụ thể báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực hoặc Ban thường vụ.

3 Ủy viên Thường vụ sử dụng thẩm quyền và trách nhiệm được giao để giải quyết công việc, không lấy danh nghĩa thay mặt Đảng ủy hay Ban thường vụ, trừ trường hợp được Đảng ủy, Ban Thường vụ ủy nhiệm.

4 Hàng năm tự phê bình và phê bình trước tập thể Ban Thường vụ, Đảng ủy về trách nhiệm được phân công.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Bí thư Đảng ủy

1 Bí thư Đảng ủy là người đứng đầu Đảng ủy chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, cùng với Đảng ủy chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh Cà Mau về hoạt động của Đảng bộ.

2 Phụ trách chung, có trách nhiệm chỉ đạo toàn diện các mặt công tác của Đảng bộ, trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng đảng về tư tưởng, tổ chức và kiểm tra, giám sát. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ; bảo đảm duy trì sinh hoạt Đảng ủy đúng quy định, đúng nguyên tắc của Đảng; xây dựng đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ.

3 Chỉ đạo chuẩn bị nội dung các cuộc họp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và Hội nghị Đảng viên; chủ trì, kết luận các hội nghị của Đảng bộ. Thường xuyên giữ mối quan hệ chặt chẽ với Hiệu trưởng, đảm bảo thực hiện thắng lợi các nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của Nhà trường.

4 Ủy quyền cho Phó Bí thư thay mặt Bí thư theo dõi, giải quyết những vấn đề cần thiết, đột xuất trong phạm vi công tác của Đảng ủy.

5 Chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ của các Chi bộ.

6 Chủ động đề xuất Ban Thường vụ, Ban Chấp hành các biện pháp để cải tiến, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ủy; cải tiến và đổi mới nội dung, phương thức sinh hoạt của các chi bộ; chỉ đạo việc đổi mới phong cách, lề lối làm việc của cán bộ, viên chức

trong đơn vị. Đảm bảo cho sinh hoạt của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ được thực hiện đúng quy chế. Giữ vững đoàn kết nội bộ.

7. Chỉ đạo tổ chức quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các chủ trương, chính sách của cấp ủy cấp trên cho cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ.

8. Thay mặt Đảng ủy báo cáo về Đảng ủy UBND tỉnh Cà Mau và thông báo cho các chi bộ về tình hình hoạt động của Đảng ủy. Thay mặt Đảng ủy ký các văn bản của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy.

Điều 6: Nhiệm vụ và quyền hạn Phó Bí thư Đảng ủy:

1. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Đảng bộ và Bí thư về thực hiện những công việc được phân công, được ủy quyền.

2. Phó Bí thư Đảng ủy được phân công thường trực, chịu trách nhiệm chỉ đạo giải quyết công việc thường xuyên của Đảng ủy.

3. Chủ trì các cuộc họp của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Đảng bộ khi Bí thư Đảng ủy đi vắng hoặc được Bí thư ủy quyền.

4. Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Đảng ủy về việc tổ chức và thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các Chỉ thị, Nghị quyết của cấp ủy cấp trên và Đảng bộ nhà trường.

5. Cùng Bí thư chuẩn bị nội dung các cuộc họp của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và Hội nghị Đảng bộ.

6. Thay mặt Đảng ủy ký các văn bản của Đảng ủy và giải quyết các công việc của Đảng ủy khi được Bí thư phân công hoặc ủy nhiệm.

CHƯƠNG III NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 7. Nguyên tắc làm việc

Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Bạc Liêu làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Đảng ủy UBND tỉnh Cà Mau và Quy chế làm việc của Đảng ủy.

Điều 8. Chế độ làm việc

Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy làm việc theo chương trình toàn khoá, hằng năm (có điều chỉnh khi cần thiết).

1. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy họp thường kỳ mỗi tháng một lần; khi cần có thể tổ chức hội nghị chuyên đề, bất thường hoặc mở rộng.

2. Các vấn đề, văn bản cần trình hội nghị Đảng ủy, phải gửi trước đến các đồng chí Đảng ủy viên, trừ trường hợp đột xuất. Các đồng chí Đảng ủy viên thực hiện nghiêm quy định về việc nhận, sử dụng, bảo quản và trả lại tài liệu; giữ gìn bí mật của Đảng và Nhà nước.



3 Đảng ủy báo cáo tình hình, kết quả hoạt động của Đảng bộ với Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh Cà Mau theo quy định, đồng thời thông báo đến các chi bộ trực thuộc.

4 Định kỳ hằng tháng hoặc đột xuất các đồng chí Đảng ủy viên có trách nhiệm báo cáo Đảng ủy các vấn đề thuộc lĩnh vực và chi bộ được phân công phụ trách.

5 Đảng ủy viên không tham dự hội nghị phải xin phép và được sự đồng ý của Bí thư Đảng ủy; đồng thời có trách nhiệm đóng góp ý kiến bằng văn bản gửi cho Đảng ủy (nếu có yêu cầu).

6 Định kỳ 6 tháng một lần, Đảng ủy tổ chức họp toàn Đảng bộ theo quy định của Điều lệ Đảng.

Điều 9. Chế độ thông tin, báo cáo

1 Đảng ủy cung cấp kịp thời đến các Chi bộ, các đồng chí Đảng ủy viên, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy những nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kế hoạch, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy, Đảng ủy UBND tỉnh Cà Mau và của Đảng ủy.

2 Định kỳ chậm nhất vào ngày 07 hằng tháng, các chi bộ, các đoàn thể báo cáo tình hình hoạt động của chi bộ trong tháng và chương trình công tác tháng sau gửi Đảng ủy để tổng hợp tình hình, chuẩn bị cuộc họp của Đảng ủy. Sau mỗi kỳ họp, Đảng ủy kịp thời thông báo kết luận hoặc quyết định, nghị quyết của Đảng ủy đến các chi bộ, các Đoàn thể.

3 Từng đồng chí Đảng ủy viên chủ động tự nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ mọi mặt; tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng cấp ủy viên, hội nghị quán triệt nghị quyết của Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh.

4 Đảng ủy có trách nhiệm cử Đảng ủy viên, đảng viên tham gia các lớp bồi dưỡng công tác đảng, tập huấn nghiệp vụ, bồi dưỡng do Đảng ủy UBND tỉnh Cà Mau tổ chức; đề xuất kiến nghị với Lãnh đạo tạo điều kiện để đảng viên tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học, chuyên môn, nghiệp vụ...

Điều 10. Chế độ kiểm tra, giám sát

1 Đảng ủy xây dựng chương trình công tác kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm; chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xây dựng chương trình hoặc kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát hằng năm.

2 Đảng ủy lãnh đạo ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng; chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phối hợp với Ban Thanh tra nhân dân thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động Nhà trường; thực hiện báo cáo công khai với đảng viên về các chủ trương, chính sách; khen thưởng, kỷ luật, tuyên dụng, bố trí, đề bạt, nâng bậc, thi nâng ngạch lương, thực hiện chính sách, chế độ đối với viên chức.

3 Đảng ủy chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát từng mặt công tác của các chi bộ và chỉ đạo các chi bộ tiến hành kiểm tra, giám sát đối với đảng viên theo các hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy và Đảng ủy UBND tỉnh Cà Mau.

Điều 11. Chế độ tự phê bình và phê bình

- 1 Định kỳ, tiến hành tự phê bình, phê bình sự lãnh đạo, chỉ đạo chung của cấp ủy gắn với đánh giá tình hình cả năm.
- 2 Các đồng chí cấp ủy viên phải nghiêm túc tham gia sinh hoạt Đảng tại Chi bộ nơi công tác và chi bộ nơi cư trú theo quy định; gương mẫu về mọi mặt nơi công tác và nơi cư trú; thực hiện tốt Quy định những điều đảng viên không được làm.
- 3 Các đồng chí Đảng ủy viên chủ động, kịp thời tham gia ý kiến với Đảng ủy và cá nhân Đảng ủy viên khi phát hiện có thiếu sót, khuyết điểm.

Điều 12. Chế độ phát ngôn và giữ gìn bí mật

- 1 Tất cả cấp ủy viên và đảng viên phải nói, viết và làm theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; cấp ủy viên phải giữ đúng quy định về bảo mật thông tin của Đảng và Nhà nước; có trách nhiệm giao nộp, cung cấp, khai thác thông tin, tài liệu đúng quy định.
- 2 Đảng ủy, Chi ủy chi bộ có trách nhiệm chỉ đạo và thực hiện việc bảo quản, lưu trữ, bảo mật các hồ sơ, tài liệu của Đảng theo quy định.

CHƯƠNG IV CÁC QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 13. Tỉnh ủy Cà Mau.

1. Đảng ủy chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh ủy về định hướng chính trị, những nội dung công tác quan trọng, công tác cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.
2. Tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy gửi Đảng ủy trường.
3. Bí thư Đảng ủy trường được mời dự các cuộc họp có nội dung liên quan do Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy triệu tập.

Điều 14. Với Đảng ủy UBND tỉnh Cà Mau và các Ban tham mưu, giúp việc Đảng ủy UBND tỉnh Cà Mau.

1. Đảng ủy chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy UBND tỉnh Cà Mau về công tác xây dựng Đảng bộ; nghiêm chỉnh thực hiện các nghị quyết, kế hoạch công tác và chấp hành chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh.
2. Đảng ủy thực hiện sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của các Ban tham mưu, giúp việc của Đảng ủy UBND tỉnh Cà Mau theo quy định.

Điều 15. Với Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng trường

- 1 Đảng bộ, cấp ủy phối hợp chặt chẽ với Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng trường trong thực hiện trách nhiệm, quyền hạn được giao, cấp ủy thường xuyên thông báo với hiệu trưởng, chủ tịch hội đồng trường về ý kiến của đảng viên, viên chức, người lao động trong việc thực hiện các nhiệm vụ và chính sách, chế độ trong đơn vị. hiệu trưởng, chủ tịch hội đồng trường có trách nhiệm bảo đảm và tạo điều kiện để đảng bộ, đảng ủy thực hiện Quy định này.

2 Định kỳ (6 tháng, 1 năm, đại hội đảng) hoặc đột xuất khi có yêu cầu thì Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng trường báo cáo với Đảng ủy hoặc đại hội về kết quả hoạt động, chủ trương, nhiệm vụ của đơn vị; cấp ủy hoặc đảng bộ thảo luận, ra nghị quyết về những vấn đề lớn, quan trọng để lãnh đạo đảng viên, quần chúng trong đơn vị thực hiện.

3 Bí thư, Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng trường chịu trách nhiệm trước tổ chức đảng và pháp luật khi để xảy ra vi phạm kỷ luật đảng, tham nhũng, tiêu cực trong đơn vị. Khi Đảng ủy và Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng trường có ý kiến khác nhau thì Hiệu trưởng, Chủ tịch hội đồng trường quyết định theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định đó; đồng thời Đảng ủy và Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng trường cùng báo cáo lên cấp trên có thẩm quyền.

Điều 16. Với các Chi bộ trực thuộc

1 Đảng ủy là cơ quan lãnh đạo mọi mặt công tác đảng đối với các chi bộ trực thuộc.
2 Đảng ủy trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động của các chi bộ. Khi cần thiết, tập thể Đảng ủy, Bí thư hoặc Phó Bí thư Đảng ủy làm việc với các chi bộ.

3 Các chi bộ chịu trách nhiệm trước Đảng ủy và đảng ủy viên được phân công phụ trách chi bộ về toàn bộ các mặt công tác của chi bộ; có trách nhiệm quán triệt, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, lãnh đạo đảng viên thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị và các chương trình, kế hoạch công tác của Đảng ủy.

Điều 17. Với cấp ủy và chính quyền địa phương

Đảng ủy giữ mối quan hệ chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương nơi Nhà trường đóng trên địa bàn và nơi có đảng viên đang công tác của nhà trường cư trú

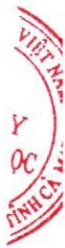
1 Đảng ủy chủ động liên hệ với đảng ủy cơ sở và chi ủy, chi bộ nơi đảng viên cơ quan cư trú để giới thiệu về sinh hoạt, thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy và nhân dân nơi cư trú theo đúng quy định.

2 Kịp thời thông báo cho chi ủy, chi bộ, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú biết khi có sự thay đổi vị trí, chuyển công tác.

3 Chủ trì, phối hợp với đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú kiểm tra, giám sát đảng viên thực hiện nhiệm vụ nơi cư trú: biểu dương những đảng viên thực hiện tốt và nhắc nhở, phê bình hoặc xem xét xử lý theo quy định đối với đảng viên chưa thực hiện nghiêm túc Quy định số 213-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị.

4 Định kỳ hằng năm tổ chức lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy, chi bộ đối với đảng viên của Đảng bộ thực hiện nhiệm vụ nơi cư trú và lấy ý kiến nhận xét trước khi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.

5 Thông báo cho đảng viên biết về ý kiến nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi cư trú tại cuộc họp kiểm điểm, đánh giá cuối năm hoặc khi cần thiết.



CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1 Quy chế này đã được Đảng ủy thông qua. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, các chi bộ trực thuộc và đảng viên trong đảng bộ có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2 Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có trách nhiệm giúp Đảng ủy kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế.

3 Trong quá trình thực hiện, nếu nảy sinh vấn đề mới, Đảng ủy sẽ xem xét sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp.

Điều 19. Hiệu lực thi hành

Quy chế hiệu lực kể từ ngày ký.

Quy chế được phổ biến toàn văn đến chi bộ.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ

